

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2023/HS-ST

Ngày 27/09/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh

Bà Phạm Thị Ngọc Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh, Thư ký - Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 103/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 08 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 09 năm 2023; thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/2023/TB-Ta ngày 18/09/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Điền Thị N**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1973, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn V, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Điền Văn V (Đã chết) và bà Vũ Thị Y (Đã chết); Chồng: (Đã ly hôn); Con: Có 2 con đều đã trưởng thành;

* Tiền án:

- Tại bản án số 35/HSST ngày 14/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt Điền Thị N 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- Tại bản án số 129/2020/HSST ngày 28/8/2020, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt Điền Thị N 03 tháng tù, phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

* Tiền sự: Chưa có;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 chuyển tạm giam, tại Trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, (Có mặt).

2. Họ và tên: **Đào Thị O**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1991, tại Hà Nội; Nơi cư trú: thôn C, xã L, huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi tạm trú: Ngõ 384, đường N, phố P, phường N, thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đào Quang H và bà Phạm Thị T (Đã chết); Chồng: (Đã ly hôn); Con:

có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, (Có mặt).

3. Họ và tên: **Đinh Văn V**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1994, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn S, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đinh Văn H và bà Đinh Thị M; Vợ: Nguyễn Thị O; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2020, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (Có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Xuân K**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1992, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Xuân T và bà Bùi Thị T; Vợ: Phan Khánh L; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (Có mặt).

5. Họ và tên: **Nguyễn Đình V1**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1990, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: phố N, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi tạm trú: phố Khu Trung, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe taxi; Con ông Nguyễn Văn H (Đã chết) và bà Trương Thị H; Vợ: Trương Thị H; Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (Có mặt).

6. Họ và tên: **Vũ Văn L**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1992, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: xóm 4, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Văn B (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ: (Đã ly hôn); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (Có mặt).

7. Họ và tên: **Vũ Thị X**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1990, tại Ninh Bình; Nơi cư trú: Số nhà 10, ngõ 43, đường K, phố P, phường P, thành phố N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Văn T và bà Quách Thị T; Chồng: Vũ Đại T; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: **Chưa có**; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (Có mặt).

8. Họ và tên: **Doãn Thị Thanh T**, (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ; Sinh năm 1990, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: xóm N, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi tạm trú: Tiểu khu 5, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Doãn Văn Đ (Đã chết) và bà Phạm Thị T; Chồng: (Đã ly hôn); Con: có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/3/2023 đến ngày 28/3/2023 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Điền Thị N, Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K và Đào Thị O có mối quan hệ bạn bè; Vũ Thị X và Doãn Thị Thanh T có mối quan hệ bạn bè. Trưa ngày 22/3/2023 V, O, V1 và X ăn trưa cùng nhau tại quán Tụng Dung ở xã Ninh Xuân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình thì V nói “*O nay đi khám bệnh tý có gỡ gạc chuyển xe không*”. Mọi người hiểu ý V rủ O, V1, X đánh bạc nên đồng ý. Sau đó Đào Thị O sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, lắp sim số 0962.898.932 đăng nhập tài khoản Zalo có nick “Quỳnh Anh” của mình nhắn tin tới tài khoản Zalo có nick “Chị N Long” của Điền Thị N và gọi điện, nhắn tin tới tài khoản Zalo có nick “Bạn L 92” số 0934.746.686 của Vũ Văn L rủ Ngân và L đến nhà của O ở ngõ 384, đường N, phố P, phường N, thành phố N để đánh bạc. N và L đồng ý. Sau đó L sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax lắp sim số 0934.746.686 đăng nhập tài khoản Zalo có nick “L” của mình nhắn tin đến tài khoản Zalo có nick “K Nguyễn” của Nguyễn Xuân K rủ K đến nhà O đánh bạc, K đồng ý. Khoảng 14 giờ cùng ngày O, V, X, V1 đi về nhà của O để đánh bạc. Trên đường về X vào một quán tạp hoá ở khu đô thị Xuân Thành, thành phố N mua 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Khi về đến nhà O thì thấy L và N đang đứng đợi ở cổng nên O mở cửa cho tất cả vào trong nhà. Sau đó V, V1, N, L, X ngồi xuống chiếu tại phòng khách nhà O dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân X mua để đánh bạc dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền còn O không có tiền nên ngồi xem mọi người đánh bạc. Các đối tượng thống nhất hình thức đánh liêng như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia cho mỗi người chơi, trước khi chơi mỗi người bỏ ra giữa chiếu số tiền 10.000 đồng (gọi là tiền “*chầu gà*”) và quy định người chơi chỉ được đặt cược tối đa (hết “*láng*”) 200.000 đồng. Mỗi người chơi sẽ được chia 3 lá bài bất kỳ. Sau đó thứ tự từ người chia bài bắt đầu đặt cược (nếu người chia không đặt cược thì úp bài cho người ngồi kế bên đặt), sau các vòng đặt cược nếu ai bỏ cược thì thua, nếu thống nhất độ điểm thì người nào có bộ bài mang giá trị cao nhất sẽ là người thắng cuộc. Các cặp bài trong đánh bài Liêng được tính như sau:

Sáp: là ba lá bài giống nhau, ví dụ như ba lá AAA thì gọi là sáp. Nếu cùng có sáp thì người nào có sáp cao hơn sẽ thắng.

Liên: là ba lá bài liên tiếp nhau. Ví dụ như: 3, 4, 5. Liên cao nhất là Q, K, A và thấp nhất là A, 2, 3, ai có liên cao hơn sẽ thắng. Khi có liên bằng nhau thì sẽ so sánh chất.

Bộ đội: Khi bài có ba lá bài đều có hình đầu người (quân J, Q, K) thì được gọi là Bộ đội. Khi cùng có Bộ đội thì bắt buộc so sánh đến chất cao nhất của bài.

Điểm: Khi bài không có Sáp, Liên, Bộ đội thì bắt đầu tính điểm: lấy điểm của ba quân bài được chia cộng lại và lấy hàng đơn vị, trong đánh bài liên điểm sắp xếp từ cao xuống thấp 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, 1, 0. Điểm của các quân bài được tính như sau: Các quân 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được tính với số điểm tương ứng 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Quân A được tính 1 điểm. Các quân 10, J, Q, K đều được tính 0 điểm.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Xuân K đến nhà O để đánh bạc thấy khoá cửa nên K đã bấm chuông, O ra mở cửa cho K vào cùng tham gia đánh bạc sau đó O lại khoá cửa lại nhằm tránh bị phát hiện. Tất cả đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì X thua hết tiền nên không đánh bạc nữa và ngồi xem mọi người đánh bạc. Trước khi đánh bạc V có 3.000.000 đồng, N có 8.605.000 đồng, X có 690.000 đồng, L có 650.000 đồng, K có 2.000.000 đồng, V1 không có tiền. Khi đánh bạc V bỏ ra trước mặt 1.000.000 đồng, N bỏ ra trước mặt 600.000 đồng, X bỏ ra trước mặt 690.000 đồng, L bỏ ra trước mặt 650.000 đồng, V1 vay của Vịnh 2.000.000 đồng, vay của K 2.000.000 đồng để đánh bạc. Khi đánh bạc thắng thì V1 trả lại K 2.000.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác của đội cảnh sát hình sự Công an thành phố N phối hợp với Công an phường N, thành phố N tuần tra kiểm soát trên địa bàn phát hiện bắt quả tang. N, V, L, V1, K vơ tiền và quân bài trước mặt của mình cất giấu, sau đó V1 bỏ chạy vào nhà vệ sinh tầng 1 và giấu 1.600.000 đồng vào thùng rác, V cầm 43 quân bài và số tiền 520.000 đồng vút trước cửa nhà vệ sinh tầng 1. Quá trình bắt quả tang Tổ công tác tiến hành thu giữ số tiền 14.945.000 đồng, 52 quân bài tứ lơ khơ và một số tài sản khác. Cụ thể thu giữ: Giữa chiếu số tiền 10.000 đồng và 09 quân bài tứ lơ khơ; tại vị trí trước cửa nhà vệ sinh tầng 1 số tiền 520.000 đồng và 43 quân bài tứ lơ khơ; tại thùng rác trong nhà vệ sinh tầng 1 số tiền 1.600.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Xuân K tại túi quần phía trước bên phải số tiền 680.000 đồng, tại túi quần phía sau bên phải 01 ví da nam màu nâu, trong ví số tiền 1.500.000 đồng; của Nguyễn Đình V1 tại túi quần trước bên trái số tiền 60.000 đồng; của Điền Thị N sau ốp điện thoại số tiền 2.005.000 đồng, tại túi áo chống nắng bên phải số tiền 1.500.000 đồng, tại túi quần phía trước bên trái số tiền 6.050.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12 lắp sim số 0982.659.477; của Vũ Thị X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax lắp sim số 0916.888.001; của Vũ Văn L tại túi quần phía trước bên trái số tiền 720.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax lắp sim 1 số 0375459222, lắp sim 2 số 0934746686; của Đình Văn V tại túi quần phía trước bên phải số tiền 300.000 đồng; của Đào Thị O 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, lắp sim số 0962898932.

Quá trình điều tra, đã chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.440.000 đồng, trong đó: Đinh Văn V sử dụng 1.000.000 đồng, Nguyễn Xuân K sử dụng 2.000.000 đồng, Nguyễn Đình V1 sử dụng 4.000.000 đồng, Điền Thị N sử dụng 2.100.000 đồng, Vũ Văn L sử dụng 650.000 đồng, Vũ Thị X sử dụng 690.000 đồng để đánh bạc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax lắp sim số 0916.888.001 thu giữ của Vũ Thị X. Quá trình kiểm tra phát hiện X sử dụng tài khoản Zalo “Xuan Make Up” (đăng ký từ sim số 0961.888.001) nhắn tin mua số lô, số đề đến tài khoản Zalo “Aloooo” (được đăng ký từ số điện thoại 0566.243.818) với Doãn Thị Thanh T. Ngày 23/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N triệu tập Doãn Thị Thanh T lên làm việc. Tại Cơ quan điều tra T đã giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 lắp số sim 1: 0354.120.926; lắp số sim 2: 0566.243.818 và đầu thú hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Vũ Thị X; sau đó T tổng hợp các số lô, số đề trên rồi gửi tin nhắn đến tài khoản Zalo có nick “Milor” để hưởng phần trăm hoa hồng.

Hành vi đánh bạc bằng hình thức “*mua bán số lô, số đề*” được thua bằng tiền của Vũ Thị X và Doãn Thị Thanh T được thống nhất cách chơi như sau:

Đối với “*số đề*” loại “*02 số*” người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ (từ cặp số 00 đến cặp số 99) ghi trong bảng đề. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu là tùy người chơi. Việc đối chiếu kết quả được các đối tượng thỏa thuận thống nhất: Lấy hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng với hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi “*trúng đề*”. Số tiền trúng đề có giá trị gấp tám mươi lần số tiền người mua số đề đã bỏ ra mua các cặp số. Ngược lại, nếu không có người chơi nào trúng thì người bán số đề được hưởng toàn bộ số tiền những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng đề.

Đối với “*lô Hà Nội*” thì người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ từ cặp số 00 đến cặp số 99 ghi trong “*bảng lô*”. Giá trị bao nhiêu là tùy người chơi. Việc đối chiếu thanh toán được thỏa thuận thống nhất với những người chơi là: Lấy hai số cuối của các giải trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng khớp với hai số cuối của một hoặc các giải thưởng trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc hôm đó thì người chơi “*trúng lô*”. Cứ 23.000 đồng người chơi “*số lô Hà Nội*” bỏ tiền ra mua một cặp số được tính với nhau là 01 điểm. Nếu trùng khớp với một giải thì được nhận 80.000 đồng, trùng khớp hai giải thì được 160.000 đồng... Trong trường hợp này người bán sẽ thanh toán cho những người chơi trúng lô. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “*trúng lô*” thì người bán được hưởng toàn bộ số tiền những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng lô.

Từ “*cách thức đánh bạc*” như trên, trong các ngày 20/3/2023 và ngày 21/3/2023 Vũ Thị X sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax lắp

sim số 0916.888.001 đăng nhập tài khoản Zalo có nick “Xuan Make Up” nhắn tin mua số lô, số đề đến điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 lắp sim số 0566.243.818 đăng nhập tài khoản Zalo có nick “Aloooo” với Doãn Thị Thanh T, sau đó T tổng hợp lại và chuyển cho tài khoản Zalo có nick là “Milor” cụ thể như sau:

Ngày 20/3/2023, Vũ Thị X nhắn tin mua của Doãn Thị Thanh T các số lô Hà Nội 28, 82 mỗi số ghi 200 điểm thành tiền là 8.800.000 đồng; các số đề 30, 06, 63, 36, 46, 64, 67, 76, 68, 86, 69, 96 mỗi số ghi 50.000 đồng thành tiền là 600.000 đồng. Tổng số tiền gốc các số lô, số đề X chuyển cho T ngày 20/3/2023 là 9.400.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì những số lô, số đề X chuyển cho T trúng thưởng số lô Hà Nội 82 ghi 200 điểm thành tiền là 16.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền X và T sử dụng để đánh bạc trong ngày 20/3/2023 là 25.400.000 đồng. X và T chưa thanh toán với nhau.

Ngày 21/3/2023, Vũ Thị X nhắn tin mua của Doãn Thị Thanh T các số lô Hà Nội 68, 86 mỗi số ghi 150 điểm thành tiền là 6.600.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì những số lô X chuyển cho T trúng thưởng số lô 68, 86 mỗi số ghi 150 điểm thành tiền là 24.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền X và T sử dụng để đánh bạc trong ngày 21/3/2023 là 30.600.000 đồng. X và T đã thanh toán với nhau 10.000.000 đồng..

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKSNDTPNB ngày 24/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã quyết định truy tố các bị cáo Điền Thị N, Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Doãn Thị Thanh T và Đào Thị O đều về tội “Đánh bạc” Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự (BLHS) đối với Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Doãn Thị Thanh T và Đào Thị O. Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với bị can Điền Thị N

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Điền Thị N, Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Doãn Thị Thanh T và Đào Thị O phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Điền Thị N từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2023. Phạt bổ sung từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Thị X từ 21 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ, (được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Xuân cho UBND phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình theo

dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo X có trách nhiệm phối hợp với UBND phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo; khấu trừ thu nhập hàng tháng 05% đến 10% để sung công quỹ Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000^d đến 25.000.000^d để sung công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt Doãn Thị Thanh T từ 18 đến 21 tháng cải tạo không giam giữ, (được trừ 05 ngày tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 quy đổi thành 15 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo T cho UBND thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát giáo dục bị cáo; khấu trừ thu nhập hàng tháng 05% đến 10% để sung công quỹ Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000^d đến 20.000.000^d để sung công quỹ Nhà nước;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

+ Xử phạt Đinh Văn V từ 33.000.000^d đến 35.000.000^d;

+ Xử phạt Đào Thị O từ 30.000.000^d đến 33.000.000^d;

+ Xử phạt Nguyễn Đình V1 từ 27.000.000^d đến 30.000.000^d;

+ Xử phạt Vũ Văn L từ 27.000.000^d đến 30.000.000^d;

+ Xử phạt Nguyễn Xuân K từ 23.000.000^d đến 25.000.000^d;

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bài lơ khơ 52 quân là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền số tiền 8.440.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12 lắp sim số 0982.659.477; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax lắp sim số 0375459222 và sim số 0934746686; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax lắp sim số 0962898932; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax lắp sim số 0916.888.001; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro lắp sim số 0354.120.926 và sim số 0566.243.818.

- Trả lại cho Điền Thị N số tiền 6.505.000 đồng.

* Các biện pháp tư pháp Áp dụng Điều 46 BLHS:

- Buộc Vũ Thị X nộp lại số tiền 26.000.000 đồng, trong quá trình chuẩn bị xét xử ngày 12/9/2023 bị cáo X đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N số tiền 26.000.000 đồng.

- Buộc Doãn Thị Thanh T nộp lại số tiền 30.000.000 đồng.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Điền Thị N, Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Doãn Thị Thanh T và Đào Thị O mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; các tài liệu chứng cứ có trong hồ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản kiểm tra điện thoại; vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Trưa ngày 22/3/2023, Đào Thị O đã gọi điện và nhắn tin rủ Điền Thị N, Vũ Văn L đến nhà Oanh ở ngõ 384, đường N, phố P, phường N, thành phố N để đánh bạc. Sau đó Đào Thị O đã mở cửa nhà của mình cho Đinh Văn V, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Đình V1, Vũ Thị X, Điền Thị N và Vũ Văn L đánh bạc với nhau dưới hình thức đánh liêng được thua bằng tiền. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày tại nhà của Đào Thị O có Đinh Văn V, Nguyễn Xuân K, Nguyễn Đình V1, Vũ Thị X, Điền Thị N, Vũ Văn L đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh liêng được thua bằng tiền, với số tiền sử dụng để đánh bạc là 8.440.000 đồng; còn O ngồi xem các đối tượng đánh bạc, thì bị phát hiện bắt quả tang.

Trong ngày 20/3/2023 và ngày 21/3/2023, trên địa bàn thành phố N, tỉnh Ninh Bình, Vũ Thị X và Doãn Thị Thanh T đã có hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động, trong đó:

- Ngày 20/3/2023 Vũ Thị X nhắn tin mua số lô, số đề của Doãn Thị Thanh T với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 25.400.000 đồng.

- Ngày 21/3/2023 Vũ Thị X nhắn tin mua số lô của Doãn Thị Thanh T với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 30.600.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng; các bị cáo là những người có đầy đủ năng lực hành vi, trách nhiệm hình sự và độ tuổi theo quy định; cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự, thấy: hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại bản cáo trạng, lời luận tội, chứng cứ buộc tội các bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Như vậy, hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”,

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền

từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....

d. Tái phạm nguy hiểm

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Đối với Điền Thị N tại bản án số 129/2020/HSST ngày 28/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố N đã áp dụng tình tiết tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đến ngày phạm tội lần này chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 BLHS.

Đối với các bị cáo Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Doãn Thị Thanh T, Đào Thị O đã phạm tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp “Đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

Đây là vụ án có đồng bị cáo tham gia, hành vi phạm tội của các bị cáo mặc dù không có tính chất tổ chức, hình thức phạm tội là đồng phạm giản đơn. Nhưng trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần cá thể hóa trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

Đối với nhóm các bị cáo đánh bạc bằng hình thức “*Đánh Liêng*”, Đinh Văn V là người khởi xướng việc đánh bạc, và rủ các bị cáo O, V1, X đánh bạc bằng hình thức “*Đánh Liêng*” được thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Vì vậy, bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này với vai trò đầu vụ; Bị cáo Đào Thị O mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc, nhưng khi được V rủ đánh bạc bị cáo đã sử dụng điện thoại nhắn tin gọi điện thoại cho N và L đến nhà để đánh bạc và sử dụng nơi ở thuộc quyền sở hữu của mình để cho các đối tượng đánh bạc, do đó bị cáo có vai trò thứ hai sau bị cáo V; Bị cáo X là người chuẩn bị công cụ (mua 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân) để đánh bạc nên bị cáo có vai trò sau bị cáo O; Bị cáo L sau khi được O rủ đánh bạc bị cáo đã sử dụng điện thoại nhắn tin rủ K đến nhà O đánh bạc nên bị cáo có vai trò sau các bị cáo V, O, X; Đối với các bị cáo V1, K có vai trò đồng phạm như nhau sau các bị cáo. Trước khi đánh bạc V sử dụng 1.000.000 đồng, K sử dụng 2.000.000 đồng, V1 sử dụng 4.000.000 đồng, N sử dụng 2.100.000 đồng, L sử dụng 650.000 đồng, X sử dụng 690.000 đồng để đánh bạc, O không có tiền nên ngồi xem mọi người đánh bạc.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề của các bị cáo Vũ Thị X và Doãn Thị Thanh T, các bị cáo đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiết thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, để cá cược đánh bạc với nhau bằng hình thức “chơi lô, đề” được thua bằng tiền nhằm thu lời bất chính, hành vi phạm tội của các

bị cáo mang tính chất giản đơn và độc lập với các bị cáo khác cùng vụ án, do đó các bị cáo có vai trò như nhau.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Điền Thị N, Đinh Văn V, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Đào Thị O không có

Các bị cáo Vũ Thị X, Doãn Thị Thanh T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự,

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Đinh Văn V, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Đào Thị O được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Điền Thị N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vũ Thị X được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “tự nguyện nộp lại số tiền đánh bạc”, “gia đình hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương” được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Doãn Thị Thanh T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Đầu thú”, “gia đình hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương” được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Cần nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của từng bị cáo; Hội đồng xét xử, xét thấy:

Đối với bị cáo Điền Thị N cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời để bị cáo rèn luyện, cải tạo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội

Đối với các bị cáo X, T đều có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, xét thấy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù và áp dụng Điều 36 BLHS giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là có căn cứ, phù hợp. Đồng thời quyết định khấu trừ thu nhập hàng tháng trong thời gian chấp hành án đối với bị cáo là 5%.

Đối với các bị cáo V, O, L, V1, K chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của BLHS “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000^d đến 50.000.000^d”. Đối với các bị cáo N, X, T ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo mức các bị cáo N, X mỗi bị cáo 20.000.000 đồng; bị cáo T 15.000.000 đồng. Đối với các bị cáo V, O, L, V1, K bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền vì vậy

không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bộ bài lơ khơ 52 quân là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 8.440.000^d thu giữ của các đối tượng sử dụng đánh bạc; do đó, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12 lắp sim số 0982.659.477 thu giữ của N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax lắp sim 1 số 0375459222, lắp sim 2 số 0934746686 thu giữ của L; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax lắp sim số 0962898932 thu giữ của O; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax lắp sim số 0916.888.001 thu giữ của X; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro lắp số sim 1: 0354.120.926, lắp số sim 2: 0566.243.818 thu giữ của T là điện thoại các đối tượng rủ nhau đi đánh bạc và đánh bạc cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 6.505.000 đồng đã thu giữ của Điền Thị N không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo N.

[3]. Các biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định các bị cáo X và T đã sử dụng số tiền để đánh bạc và thu lời bất chính vì vậy cần buộc các bị cáo nộp lại để nộp ngân sách nhà nước như sau:

Ngày 20/3/2023, Vũ Thị X nhắn tin mua số lô, số đề của Doãn Thị Thanh T tổng số tiền là 9.400.000 đồng. Trúng thưởng là 16.000.000 đồng, X và T chưa thanh toán với nhau. Do đó buộc X nộp lại số tiền là 9.400.000 đồng; T nộp lại số tiền là 16.000.000 đồng.

Ngày 21/3/2023, Vũ Thị X nhắn tin mua số lô, số đề của Doãn Thị Thanh T tổng số tiền là 6.600.000 đồng. Trúng thưởng là 24.000.000 đồng, X và T đã thanh toán với nhau 10.000.000 đồng. Do đó buộc X nộp lại số tiền là 16.600.000 đồng; T nộp lại số tiền là 14.000.000 đồng.

Tổng cộng X nộp lại số tiền 26.000.000 đồng, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử ngày 12/9/2023 X đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố N số tiền 26.000.000 đồng; T phải nộp số tiền là 30.000.000 đồng.

[4]. Các vấn đề khác:

- Đối với số điện thoại 0566.243.818 mà Doãn Thị Thanh T đăng ký sử dụng tài khoản Zalo có tên là “Aloooo”. T khai báo số sim trên là sim khuyến mại mua tại cửa hàng bán sim thẻ nhưng do T đã mua sim từ lâu nên không nhớ địa chỉ cửa hàng. Quá trình tra cứu thông tin thuê bao xác định số điện thoại trên được đăng ký thông tin chủ thuê bao là Đặng Thị Thuỳ sinh năm 2001 trú tại thôn Trạch Trung, xã Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố N đã làm việc với chị Đặng Thị Thuỳ. Chị Thuỳ khai báo không đăng ký sử dụng số điện thoại trên, không có quan hệ quen biết với Doãn Thị Thanh T, không biết tại sao Doãn Thị Thanh T lại sử dụng số thuê bao mang tên của mình để đăng ký tài khoản Zalo và không biết việc Doãn Thị Thanh T mua bán

số lô, số đề với Vũ Thị X ngày 20/3/2023 và 21/3/2023. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Đặng Thị Thuỳ về hành vi đánh bạc.

- Đối với tài khoản Zalo có tên là “Milor”, Doãn Thị Thanh T khai nhận là tài khoản Zalo của Lương Anh Tùng sinh năm 1990, trú tại xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tiến hành triệu tập Lương Anh Tùng lên làm việc, Tùng khai không sử dụng tài khoản Zalo “Milor” và không nhận các số lô, số đề của Doãn Thị Thanh T trong ngày 20/3/2023, 21/3/2023 và 22/3/2023. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tiến hành đối chất giữa Doãn Thị Thanh T và Lương Anh Tùng, nhưng Tùng vẫn không thừa nhận đã mua số lô, số đề của T trong ngày 20/3/2023, 21/3/2023 và 22/3/2023. Ngoài lời khai của T không còn chứng cứ nào khác để chứng minh việc Tùng sử dụng tài khoản Zalo “Milor” để nhận các số lô, số đề của T trong ngày 20/3/2023, 21/3/2023 và 22/3/2023. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với Lương Anh Tùng về hành vi đánh bạc.

- Đối với những số lô, số đề ngày 20, 21, 22/3/2023, Doãn Thị Thanh T khai nhận của những người đi qua đường với tổng số tiền gồm cả tiền gốc và tiền trúng thưởng lần lượt ngày 20/3/2023 là 67.546.000 đồng, ngày 21/3/2023 là 57.325.000 đồng, ngày 22/3/2023 là 39.180.000 đồng. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Do đó không có căn cứ để xử lý Doãn Thị Thanh T và những người này về hành vi đánh bạc.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax của Nguyễn Xuân K. Quá trình điều tra Khuê khai đã bị rơi mất trên đường từ nhà K đến nhà O để đánh bạc ngày 22/3/2023, K không nhớ vị trí rơi nên không có căn cứ để truy tìm, thu giữ.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Điền Thị N, Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Doãn Thị Thanh T và Đào Thị O phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Điền Thị N;

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Vũ Thị X, Doãn Thị Thanh T.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đinh Văn V, Đào Thị O, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K.

- Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 các điều 106, 136 của BLTTHS; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu án phí Tòa án.

1. Tuyên bố: các bị cáo Diền Thị N, Đào Thị O, Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K và Doãn Thị Thanh T đều phạm tội “Đánh bạc”;

1.1. Xử phạt bị cáo Diền Thị N 3 (Ba) năm tù, thời hạn tính từ ngày 22/3/2023. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000^d để sung công quỹ Nhà nước.

1.2. Xử phạt bị cáo Vũ Thị X 1 (Một) năm 9 (chín) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 06 ngày tạm giữ từ ngày 22/3/2023 đến ngày 28/3/2023 quy đổi thành 18 ngày cải tại không giam giữ), thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo Xuân cho UBND phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo X có trách nhiệm phối hợp với UBND phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án bị cáo X còn bị khấu trừ thu nhập hàng tháng là 05% để sung công quỹ Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000^d để sung công quỹ Nhà nước

1.3. Xử phạt bị cáo Doãn Thị Thanh T 1 (Một) năm 6 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 05 ngày tạm giữ từ ngày 23/3/2023 đến ngày 28/3/2023 quy đổi thành 15 ngày cải tại không giam giữ), thời hạn tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa nhận được quyết định thi hành án. Giao bị cáo T cho UBND thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa theo dõi giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong thời gian chấp hành án bị cáo T còn bị khấu trừ thu nhập hàng tháng là 05% để sung công quỹ Nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000^d để sung công quỹ Nhà nước

* Nếu các bị cáo Vũ Thị X và Doãn Thị Thanh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 100 luật Thi hành án hình sự.

1.4. Xử phạt Đinh Văn V 35.000.000^d (Ba mươi lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước;

1.5. Xử phạt bị cáo Đào Thị O 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) để sung quỹ nhà nước;

1.6. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình V1 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng) để sung quỹ nhà nước;

1.7. Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng) để sung quỹ nhà nước;

1.8. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân K 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) để sung quỹ nhà nước;

2. Xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài.

2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- Số tiền 8.440.000^d (Tám triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng).

- Số tiền 26.000.000^d (hai mươi sáu triệu đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2023/0000020 ngày 12/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 Pro, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A12, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax.

2.3. Trả lại cho Điền Thị N số tiền 6.505.000^d (Sáu triệu, năm trăm linh năm nghìn đồng)

* Số tiền 8.440.000^d và số tiền 6.505.000^d trong tổng số tiền 14.945.000 đồng hiện đang ở tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình tại kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình, theo uỷ nhiệm chi số 146 lập ngày 12/9/2023.

* Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/09/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Ninh Bình).

3. Các biện pháp tư pháp: Buộc Doãn Thị Thanh T nộp lại số tiền 30.000.000^d (Ba mươi triệu đồng) để sung nộp ngân sách nhà nước.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Điền Thị N, Đinh Văn V, Vũ Thị X, Vũ Văn L, Nguyễn Đình V1, Nguyễn Xuân K, Doãn Thị Thanh T và Đào Thị O mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND thành phố N;
 - Công an thành phố N;
 - Chi cục THA.DS thành phố N;
 - Thi hành án HS;
 - Sở Tư pháp Ninh Bình;
 - Bị cáo;
 - Lưu (Hồ sơ, VP);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi
các bị cáo cư trú)*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Bình